

Số: 3518 /QĐ-VĐ

Hà nội, ngày 03 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025
của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 1184/QĐ-BYT ngày 29 tháng 03 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức tại Báo cáo số 17/BC-HĐTD ngày 26/6/2025 về việc đề nghị công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức gồm 185 ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức thực hiện ký hợp đồng làm việc theo vị trí việc làm và giải quyết các chế độ chính sách tiền lương, phụ cấp đối với các viên chức đã được tuyển dụng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu : VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Đương Đức Hùng

PHỤ LỤC

Danh sách thí sinh trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức năm 2025 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

(Kèm theo Quyết định số 3518/QĐ-VĐ ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
1	001	Phạm Ngọc Huy	09/05/1991		Thạc sĩ Y học chuyên ngành Ngoại khoa	Phòng Nghiên cứu khoa học	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
2	003	Đỗ Thu Trang		21/10/1995	Bác sĩ Y đa khoa	Khoa Vi sinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
3	004	Ngô Văn Thảo	10/09/1994		BSNT Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê 2	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
4	005	Đặng Tuấn Quang	11/03/1996		BSNT Gây mê hồi sức	Khoa Gây mê 2	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
5	009	Đoàn Quang Lộc	06/02/1996		BSNT Gây mê hồi sức	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
6	010	Nguyễn Văn Chung	22/02/1991		BSNT Ngoại khoa	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
7	007	Nguyễn Hữu Công	21/01/1994		Bác sĩ Y khoa	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
8	006	Nguyễn Huy Đạt	21/09/1999		Bác sĩ đa khoa	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
9	008	Ngô Mạnh Linh	22/10/1995		Bác sĩ đa khoa	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
10	013	Nguyễn Thị Hồng Phấn		14/03/1993	BSNT Thần kinh	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
11	011	Lê Thị Phương		03/08/1994	Bác sĩ đa khoa ĐHK GMHS	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
12	012	Chữ Văn	Dũng	05/02/1994		BSNT Thần kinh	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
13	014	Nguyễn Việt	Thắng	28/06/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
14	015	Nguyễn Văn	Đàn	18/12/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
15	016	Nguyễn Minh	Trí	13/02/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
16	019	Đinh Thị	Trang		29/04/1996	BSNT Nội tim mạch	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
17	020	Nguyễn Quỳnh	Trang		23/09/1996	BSNT Nội tim mạch	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
18	017	Phạm Quốc	Trịnh	18/10/1995		Bác sĩ đa khoa	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
19	018	Phạm Văn	Hiệp	07/02/1996		BSNT Nội tim mạch	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
20	021	Nguyễn Văn	Sự	25/05/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Điều trị theo yêu cầu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
21	022	Lê Văn	Lập	12/10/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Điều trị theo yêu cầu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
22	023	Nguyễn Văn	Thắng	12/10/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
23	024	Phạm Xuân	Duy	08/12/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
24	025	Chu Minh	Phúc	15/12/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Gan mật	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
25	026	Nguyễn Mạnh	Hùng	26/02/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Gan mật	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
26	028	Phạm Thanh Hải	27/08/1995		BSNT Nội khoa	Trung tâm Ghép tạng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
27	027	Đỗ Hải Đăng	22/09/1994		BSNT Ngoại khoa	Trung tâm Ghép tạng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
28	029	Phạm Quang Đức	07/07/1994		BSNT Nội khoa	Khoa Thận lọc máu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
29	030	Nguyễn Huy Thiệp	02/02/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Chi trên & Y học thể thao	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
30	031	Ngô Đức Quang	08/12/1994		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
31	032	Nguyễn Tiến Dũng	09/12/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
32	033	Trần Ngọc Hùng	20/04/1983		Bác sĩ Chuyên khoa I Y học cổ truyền ĐHK PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
33	035	Trần Thái Hùng	27/06/1994		BSNT PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
34	036	Cao Đắc Tuấn	07/03/1994		BSNT Ngoại khoa	Trung tâm Nam học	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
35	037	Nguyễn Việt Lực	17/07/1994		BSNT Ngoại khoa	Trung tâm Tế bào gốc	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
36	038	Nguyễn Văn Công	16/02/1995		BSNT Ngoại khoa	Khoa Ung bướu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
37	039	Đào Duy Sơn	27/03/1998		Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Gây mê 1	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
38	042	Dương Huyền Linh		01/11/2000	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
39	040	Trần Trọng Sơn	22/12/1996		Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
40	044	Dương Thị Yến		22/07/1998	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
41	046	Lê Thanh Hiếu	04/11/1996		Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
42	043	Nguyễn Hải Ngọc		27/01/1999	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
43	050	Trần Mỹ Linh		20/06/1999	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
44	051	Nguyễn Thị Nhân		23/02/1996	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
45	054	Nguyễn Thị Thùy Dung		12/12/1997	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
46	056	Nguyễn Diệu Linh		05/10/2000	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
47	057	Trần Phương Linh		17/04/1998	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Cột sống	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
48	059	Phạm Hải Anh		07/05/1998	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Ung bướu	Điều dưỡng (hạng III)	V.08.05.12	
49	060	Hồ Thị Hà		14/02/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Giải phẫu bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
50	061	Đào Thị Thủy		31/01/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
51	062	Nguyễn Thị Hà		07/12/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội soi	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
52	063	Nguyễn Thảo	Ngân		19/10/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Gây mê 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
53	065	Trần Hải	Nam		04/01/2001	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Gây mê 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
54	064	Lê Đức	Hiền		16/03/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Gây mê 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
55	068	Đặng Thị	Nguyệt		07/09/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
56	069	Nguyễn Khắc	Đạt		02/10/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
57	066	Nguyễn Phan	Hải		10/05/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
58	070	Trần Văn	Việt		05/10/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
59	067	Nguyễn Gia	Bách		23/11/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
60	075	Trịnh Thanh	Hằng		06/12/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
61	073	Lê Thị	Liên		05/05/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
62	076	Dương Thị	Quỳnh		17/11/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
63	074	Bùi Văn	Anh		11/12/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
64	077	Nguyễn Việt	Tiến		14/10/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
65	078	Nguyễn Thành	Luân		24/07/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
66	086	Lê Quang Sang	19/05/1990		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
67	082	Nguyễn Công Minh Đức	24/10/2000		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
68	096	Đặng Đình Tuấn	05/02/1990		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
69	087	Hoàng Thị Thùy		02/04/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
70	083	Nguyễn Duy Anh	16/05/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
71	084	Lê Thu Hiền		05/10/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
72	092	Đoàn Thị An		05/02/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
73	080	Phạm Hồng Quang	14/08/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
74	085	Trần Chí Công	19/04/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
75	091	Đặng Văn Thắng	28/12/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
76	088	Nguyễn Thành Công	09/07/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
77	089	Nguyễn Việt Trâm		17/05/2001	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
78	090	Phạm Thị Hiền		31/10/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
79	093	Nguyễn Hữu Toàn	24/10/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
80	081	Nguyễn Phúc	Nguyễn	24/02/2000		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
81	103	Trần Văn	Việt	12/03/1989		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
82	101	Trần Văn Hà	Quang	22/07/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
83	102	Nguyễn Văn	Chiến	13/07/1991		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
84	104	Vũ Thành	Đạt	24/04/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 1	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
85	105	Đào Thị	Phương		20/08/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
86	106	Trần Hồng	Nhung		15/02/1993	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
87	108	Nguyễn Phi	Nam	08/03/1994		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
88	111	Vũ Mai	Anh		02/10/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
89	110	Phan Thị	Thảo		24/11/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
90	112	Trần Ngọc	Dũng	15/03/1993		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
91	114	Hoàng Thị	Giang		21/09/1992	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
92	113	Đỗ Thị	Hoa		28/12/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
93	115	Nguyễn Thùy Linh		30/08/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
94	118	Nguyễn Tiến Đạt	28/10/1993		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực Tim mạch - Lồng ngực	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
95	117	Hoàng Quỳnh Giang		22/10/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Hồi sức tích cực Tim mạch - Lồng ngực	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
96	119	Nguyễn Linh Trang		15/04/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Điều trị theo yêu cầu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
97	120	Lý Quốc Huy	04/06/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Điều trị theo yêu cầu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
98	121	Đỗ Đắc Tuấn	27/07/1994		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Điều trị theo yêu cầu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
99	123	Bùi Hồng Sơn	06/04/1993		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
100	124	Vũ Thanh Tùng	20/10/1992		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
101	126	Trương Thái Sơn	05/08/1995		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
102	125	Nguyễn Thị Như		29/12/1995	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
103	127	Đặng Thị Thu Hằng		01/10/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
104	128	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		06/12/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
105	129	Đoàn Thị Trung Anh		28/05/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Gan mật	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
106	130	Nguyễn Thị Mai	Thu		23/06/2000	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Gan mật	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
107	131	Nguyễn Tuấn	Hưng	06/07/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Thận lọc máu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
108	132	Nguyễn Phú Hoàng	Giang	25/10/2000		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
109	133	Nguyễn Hải	Hưng	28/10/1998		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Cột sống	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
110	134	Nguyễn Ngọc	Dũng	28/07/1990		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Cột sống	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
111	135	Nguyễn Duy	Hoàng	13/03/1994		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
112	136	Nguyễn Sỹ	Hoàng	06/10/2001		Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phục hồi chức năng	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
113	137	Nguyễn Thị Lan	Anh		03/01/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phục hồi chức năng	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
114	138	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		05/04/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Ung bướu	Điều dưỡng (hạng IV)	V.08.05.13	
115	139	Lê Quang	Đạo	03/07/2001		Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
116	140	Lê Thị	Dung		20/12/1994	Cử nhân Xét nghiệm y học	Trung tâm Truyền máu	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
117	141	Lương Thị Thùy	Dung		24/03/1991	Cử nhân Kỹ thuật y học	Trung tâm Truyền máu	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
118	148	Nguyễn Minh	Hiếu	08/06/1998		Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Khoa Giải phẫu bệnh	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
119	152	Đoàn Thanh		30/11/1997	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
120	154	Đặng Quốc	06/12/1997		Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
121	153	Nguyễn Trần Tuấn	11/11/1999		Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
122	155	Vũ Văn	29/01/1999		Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng III)	V.08.07.18	
123	157	Trần Đình	11/10/1997		Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
124	156	Trần Quang	15/07/1997		Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
125	158	Lê Thị		07/12/2000	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Vi sinh	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
126	159	Nguyễn Văn	28/04/1995		Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Khoa Vi sinh	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
127	160	Đỗ Thị		01/01/1996	Cao đẳng Phục hồi chức năng	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
128	161	Nguyễn Duy	05/07/1999		Cao đẳng Kỹ thuật VLTL và PHCN	Khoa Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng IV)	V.08.07.19	
129	164	Lê Hương		13/08/1997	Dược sĩ	Khoa Dược	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
130	163	Phạm Ngọc Hoa		11/12/1998	Dược sĩ	Khoa Dược	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	
131	182	Nguyễn Ngọc	04/06/1986		Cao đẳng Dược	Nhà thuốc Bệnh viện	Dược hạng IV	V.08.08.23	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
132	183	Trần My	My		09/08/1993	Cao đẳng Dược	Nhà thuốc Bệnh viện	Dược hạng IV	V.08.08.23	
133	186	Dương Thị Chắt	Ninh		04/12/1990	Cao đẳng Dược	Khoa Khám bệnh	Dược hạng IV	V.08.08.23	
134	188	Phạm Nguyễn Tú	Ngân		22/05/1999	Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Cán sự	01.004	
135	191	Chu Thị Hương	Giang		12/12/2001	Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng Quản lý chất lượng	Cán sự	01.004	
136	190	Giáp Thị	Thùy		09/10/1990	Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng Quản lý chất lượng	Cán sự	01.004	
137	192	Hoàng Thúy	An		05/12/1996	Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng đào tạo - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Cán sự	01.004	
138	194	Trần Tuấn	Linh	30/10/2000		Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Cán sự	01.004	
139	193	Nguyễn Văn	Hùng	17/11/1996		Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Cán sự	01.004	
140	195	Nguyễn Hoàng	Son	29/03/1998		Cử nhân Quản trị nhân lực	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003	
141	202	Trần Ngọc	Mỹ		11/05/1995	Cử nhân Luật	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003	
142	204	Phạm Thị Hải	Linh		10/12/1992	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
143	206	Đỗ Việt Hà		28/12/1986	Cử nhân Luật, Kinh tế, Quản lý	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003	
144	205	Lê Minh Công	21/11/1994		Cử nhân Quản trị kinh doanh	Phòng Hành chính quản trị	Chuyên viên	01.003	
145	223	Phạm Thái Uyên		11/11/1993	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Kiểm toán nội bộ	Chuyên viên	01.003	
146	226	Nguyễn Phương Liên		29/08/1992	Cử nhân Kế toán	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
147	230	Nguyễn Phương Linh		01/11/1997	Cử nhân Kế toán, Phân tích và Kiểm toán	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
148	229	Trương Minh Việt	20/03/1989		Cử nhân Công nghệ thông tin	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
149	227	Đào Ngọc Thúy		14/09/1993	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
150	228	Lê Thị Thanh Huyền		27/04/1991	Cử nhân Kế toán	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
151	231	Phạm Thu Trang		02/11/1988	Cử nhân Kế toán	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Chuyên viên	01.003	
152	242	Nguyễn Trọng Minh	09/09/1999		Cử nhân Y tế công cộng	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	01.003	
153	240	Cao Như Quỳnh		13/11/1997	Bác sĩ Y học Cổ truyền	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	01.003	
154	241	Lê Thị Hồng Phương		01/01/1992	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Chuyên viên	01.003	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
155	247	Nguyễn Thị Ngân Hà		12/08/1983	Cử nhân Hành chính học	Văn phòng Bệnh viện	Chuyên viên	01.003	
156	248	Phạm Thị Thu Huyền		31/05/1993	Cử nhân Kinh tế	Văn phòng Bệnh viện	Chuyên viên	01.003	
157	254	Nguyễn Yến Chi		01/10/1999	Cử nhân Quan hệ lao động	Trung tâm Đào tạo - Chi đạo tuyển	Chuyên viên	01.003	
158	255	Trần Khánh Linh		20/06/1999	Cử nhân Điều dưỡng	Trung tâm Đào tạo - Chi đạo tuyển	Chuyên viên	01.003	
159	257	Hoàng Thị Vân Anh		07/09/1989	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003	
160	256	Nguyễn Ánh Tuyết		11/02/1980	Cử nhân Luật Kinh tế	Phòng Quản lý chất lượng	Chuyên viên	01.003	
161	261	Lương Huyền My		03/09/1994	Cử nhân Luật	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
162	262	Nguyễn Thị Thái Ngọc		14/11/1998	Cử nhân Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Phòng Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	
163	268	Vũ Thu Hà		23/08/1999	Cử nhân Y tế công cộng	Khoa Dinh dưỡng	Chuyên viên	01.003	
164	270	Nguyễn Tiến Huy	20/08/1992		Cử nhân Công nghệ thông tin	Khoa Phẫu thuật Nhi & Trẻ sơ sinh	Chuyên viên	01.003	
165	271	Lương Thu Thảo		13/12/1997	Cử nhân Luật Kinh tế	Trung tâm Ghép tạng	Chuyên viên	01.003	
166	273	Nguyễn Văn Long	06/12/1997		Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Phòng đào tạo - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Chuyên viên	01.003	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
167	275	Phan Thị Hương		10/12/1993	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Chuyên viên	01.003	
168	274	Nguyễn Ngọc Tú		13/11/1999	Cử nhân Luật	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Chuyên viên	01.003	
169	277	Phạm Thị Phương Thảo		22/03/1998	Cử nhân Điều dưỡng	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Chuyên viên	01.003	
170	278	Vũ Duy Anh	04/11/1998		Cử nhân Kế toán	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Chuyên viên	01.003	
171	285	Phạm Quang Huy	14/12/1989		Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử viễn thông	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	
172	281	Trần Tuấn Anh	13/01/1999		Kỹ sư Công nghệ thông tin	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	
173	282	Phạm Đức Long	12/02/1994		Kỹ sư Công nghệ thông tin	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	
174	283	Nguyễn Tuấn Nghĩa	29/12/1999		Cử nhân Hệ thống thông tin	Phòng Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú	
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN		
175	289	Lê Thị Thanh	Vương		30/04/1996	Cử nhân Công tác xã hội	Phòng Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	
176	288	Nguyễn Nhật	Đức	11/10/1999		Cử nhân Công tác xã hội	Phòng Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	
177	296	Nguyễn Tuấn	Linh	25/05/1993		Thạc sĩ Kế toán, Kiểm toán, Phân tích	Phòng Hành chính quản trị	Kế toán viên (hạng III)	06.031	
178	299	Nguyễn Việt	Hồng	27/04/1997		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên (hạng III)	06.031	
179	300	Đỗ Hải	Anh	11/11/1997		Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên (hạng III)	06.031	
180	306	Trần Minh	Đức	01/12/1981		Kỹ sư Xây dựng đường bộ	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	
181	305	Ngô Đức	Toàn	06/11/1977		Kỹ sư Kỹ thuật điện	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	
182	307	Nguyễn Thành	Trung	18/05/1989		Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử viễn thông	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	
183	310	Lê Đức	Dũng	04/07/1990		Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ thuật viên (hạng IV)	V.05.02.08	
184	308	Nguyễn Xuân Nhật	Sơn	12/12/1991		Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật Điện tử, truyền thông	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ thuật viên (hạng IV)	V.05.02.08	

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh		Vị trí trúng tuyển				Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ chuyên môn	Đơn vị trúng tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	
185	309	Nguyễn Quốc Vũ	02/12/1995		Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ thuật viên (hạng IV)	V.05.02.08	

Tổng số thí sinh trúng tuyển là: 185 người, trong đó:

- Bác sĩ (hạng III): 36 người
- Điều dưỡng (hạng III): 12 người
- Điều dưỡng (hạng IV): 66 người
- Kỹ thuật y (hạng III): 08 người
- Kỹ thuật y (hạng IV): 06 người
- Dược sĩ (hạng III): 02 người
- Dược hạng IV: 03 người
- Công nghệ thông tin hạng III: 04 người
- Chuyên viên: 31 người
- Cán sự: 06 người
- Công tác xã hội viên: 02 người
- Kế toán viên (hạng III): 03 người
- Kỹ sư (hạng III): 03 người
- Kỹ thuật viên (hạng IV): 03 người